

Số: /KH - CCTK

TP. Bắc Kạn, ngày tháng 5 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**ĐIỀU TRA THU THẬP THÔNG TIN VỀ THỰC TRẠNG KINH TẾ - XÃ**  
**HỘI CỦA 53 DÂN TỘC THIỂU SỐ NĂM 2024**  
**Trên địa bàn Thành phố Bắc Kạn**

**I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU ĐIỀU TRA**

**1. Mục đích**

Điều tra, thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2024 (viết gọn là Điều tra DTTS 2024) được thực hiện nhằm các mục đích:

- Thu thập thông tin về dân số, điều kiện nhà ở của hộ dân tộc thiểu số và các điều kiện kinh tế - xã hội nhằm phản ánh thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số để biên soạn các chỉ tiêu thống kê thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia và Hệ thống chỉ tiêu thống kê về công tác dân tộc phục vụ xây dựng và hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội cho các vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2026 - 2030.

- Làm cơ sở cập nhật hệ thống thông tin, dữ liệu thống kê về dân tộc thiểu số tại Việt Nam.

**2. Yêu cầu**

- Thực hiện điều tra đúng các nội dung quy định trong Phương án.

- Bảo mật thông tin thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê.

- Kết quả điều tra phải đáp ứng yêu cầu thông tin của Ủy ban Dân tộc (UBDT) và người dùng tin trong và ngoài nước.

**II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA**

**1. Phạm vi điều tra**

Điều tra DTTS 2024 được thực hiện tại 08 xã, phường trên địa bàn thành phố thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

Số địa bàn được chọn điều tra: 40 địa bàn/8 xã, phường (Có biểu chi tiết kèm theo).

## **2. Đối tượng điều tra**

Đối tượng điều tra của Điều tra DTTS 2024 bao gồm:

- Hộ dân cư người dân tộc thiểu số (Hộ DTTS);
- Nhân khẩu thực tế thường trú tại các hộ DTTS tính đến thời điểm điều tra (bao gồm cả những người thuộc lực lượng vũ trang hiện đang ăn, ngủ tại hộ), không bao gồm những người đang sống trong khu vực quản lý riêng của quân đội và công an;

- Tình hình kinh tế, an sinh xã hội, văn hóa, y tế, giáo dục của xã thuộc khu vực III, khu vực II và khu vực I theo Quyết định số 861/QĐ-TTg.

Trong cuộc điều tra này, địa bàn vùng dân tộc thiểu số được quy định là địa bàn có số lượng người dân tộc thiểu số đang sinh sống chiếm từ 15% trở lên so với tổng số dân của địa bàn.

## **3. Đơn vị điều tra**

Đơn vị điều tra của Điều tra DTTS 2024 bao gồm:

- Hộ DTTS. Hộ bao gồm một người ăn riêng, ở riêng hoặc một nhóm người ăn chung và ở chung. Đối với hộ có từ 02 người trở lên, các thành viên trong hộ có thể có hay không có quỹ thu chi chung; có hoặc không có mối quan hệ ruột thịt, hôn nhân hay nuôi dưỡng; hoặc kết hợp cả hai.

- Hộ DTTS được quy định trong cuộc điều tra này là các hộ đáp ứng ít nhất một trong ba điều kiện sau:

- + Chủ hộ là người dân tộc thiểu số;
- + Vợ hoặc chồng của chủ hộ là người dân tộc thiểu số;
- + Hộ có tỷ lệ thành viên là người dân tộc thiểu số chiếm từ 50% trở lên.

- Ủy ban nhân dân (viết gọn là UBND) xã thuộc khu vực III, khu vực II và khu vực I theo Quyết định số 861/QĐ-TTg.

## **III. LOẠI ĐIỀU TRA**

Điều tra DTTS 2024 là điều tra toàn bộ kết hợp điều tra chọn mẫu.

- Điều tra toàn bộ: Được thực hiện tại tất cả các xã thuộc khu vực III, khu vực II và khu vực I theo Quyết định số 861/QĐ-TTg và các xã không thuộc khu vực trên nhưng có địa bàn dân tộc thiểu số được chọn để thu thập các chỉ tiêu về dân số theo dân tộc thiểu số.

- Điều tra chọn mẫu được thực hiện trên phạm vi tương tự như điều tra toàn bộ: Quy mô mẫu được phân bổ bảo đảm mức độ đại diện đến cấp huyện về một số chỉ

tiêu nhân khẩu học của các dân tộc nói chung và từng DTTS chủ yếu trong huyện nói riêng. Mẫu của Điều tra DTTS 2024 được thiết kế và chọn theo phương pháp phân tầng hai giai đoạn. Giai đoạn 1: Xác định số địa bàn vùng dân tộc thiểu số cần điều tra mẫu và chọn các địa bàn mẫu theo phương pháp xác suất tỷ lệ với quy mô hộ dân tộc thiểu số; Giai đoạn 2: Chọn mẫu hộ dân tộc thiểu số từ danh sách hộ dân tộc thiểu số của địa bàn điều tra mẫu. Các hộ mẫu dân tộc thiểu số được chọn hệ thống theo khoảng cách.

#### **IV. THỜI ĐIỂM, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA**

##### **1. Thời điểm điều tra**

- Thời điểm lập bảng kê: 0 giờ ngày 01 tháng 6 năm 2024.
- Thời điểm điều tra: 0 giờ ngày 01 tháng 7 năm 2024.

##### **2. Thời gian điều tra**

Thời gian lập bảng kê thực hiện bắt đầu từ ngày 01 tháng 6 năm 2024 đến ngày 25 tháng 6 năm 2024.

Điều tra DTTS 2024 thực hiện bắt đầu từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 đến ngày 15 tháng 8 năm 2024.

##### **3. Phương pháp thu thập thông tin**

Điều tra DTTS 2024 sử dụng phương pháp thu thập thông tin trực tiếp.

- *Đối với Phiếu hộ:* Điều tra viên (ĐTV) đến từng hộ để hỏi người cung cấp thông tin và ghi đầy đủ các câu trả lời vào phiếu điều tra điện tử được thiết kế trên thiết bị di động thông minh (viết gọn là CAPI).

Đối với những người tạm vắng trong suốt thời gian điều tra, ĐTV có thể hỏi những người khác trong hộ, hoặc dựa vào những tài liệu do người thân hoặc chính quyền cung cấp để ghi phiếu điều tra.

Người cung cấp thông tin phiếu hộ: Chủ hộ (hoặc người am hiểu về các thành viên trong hộ khi chủ hộ đi vắng). Đối với những thông tin về thành viên hộ mà chủ hộ không nắm chắc, điều tra viên phỏng vấn trực tiếp thành viên hộ để hỏi các thông tin điều tra. Riêng thông tin về lao động việc làm, ĐTV phải phỏng vấn trực tiếp đối tượng điều tra là người từ 15 tuổi trở lên; các thông tin về lịch sử sinh, sức khoẻ sinh sản, ĐTV phải phỏng vấn trực tiếp đối tượng điều tra là nữ từ 10 - 49 tuổi.

- *Đối với Phiếu xã:* ĐTV đến gặp những người có trách nhiệm cung cấp thông tin của UBND xã để thu thập thông tin và điền vào phiếu điện tử trên Trang thông tin điện tử của cuộc điều tra (Phiếu Webform).

Người cung cấp thông tin Phiếu xã: Chủ tịch xã, Phó Chủ tịch xã, công chức thống kê - văn phòng xã hoặc người am hiểu về các đặc điểm chung của xã.

## **V. NỘI DUNG VÀ PHIẾU ĐIỀU TRA**

### **1. Nội dung điều tra**

#### ***1.1. Nội dung điều tra đối với hộ***

- Thông tin về nhân khẩu học của dân số;
- Thông tin về giáo dục;
- Thông tin về di cư;
- Thông tin về hôn nhân;
- Thông tin về sử dụng bảo hiểm y tế;
- Thông tin về việc làm;
- Thông tin về lịch sử sinh và tình hình sử dụng biện pháp tránh thai của nữ từ 10-49 tuổi;
- Thông tin về người chết của hộ trong 12 tháng qua (từ 01/7/2023 đến 30/6/2024);
- Thông tin về nhà ở và điều kiện sinh hoạt của hộ;
- Thông tin về đất ở, đất sản xuất của hộ;
- Thông tin về một số loại gia súc chủ yếu của hộ;
- Thông tin về tình hình tiếp cận dịch vụ công cộng của hộ.

#### ***1.2. Nội dung điều tra đối với UBND xã***

- Thông tin chung về đặc điểm của xã;
- Thông tin về sử dụng điện, đường, giao thông;
- Trường học và trình độ giáo viên;
- Nhà văn hóa;
- Y tế và vệ sinh môi trường;
- Chợ và cụm/khu công nghiệp;
- Trình độ của cán bộ, công chức cấp xã;
- Tôn giáo, tín ngưỡng;
- Mức độ phủ sóng điện thoại và internet.

### **2. Phiếu điều tra**

Điều tra DTTS 2024 sử dụng 03 loại phiếu hỏi để thu thập thông tin, cụ thể như sau:

- Phiếu 01/DTTS-BK: Thu thập thông tin phục vụ lập bảng kê hộ dân cư;
- Phiếu 02/DTTS-HO (Phiếu hộ): Thu thập thông tin của hộ và thành viên hộ;
- Phiếu 03/DTTS-XA (Phiếu xã): Thu thập thông tin của 108 xã thuộc Khu vực III, khu vực II và khu vực I theo Quyết định số 861/QĐ-TTg.

## **VI. TỔ CHỨC CHỈ ĐẠO VÀ THỰC HIỆN**

### **1. Công tác chuẩn bị**

#### ***a. Tuyển chọn lực lượng tham gia điều tra***

\*) *Người lập bảng kê*: Là người tại địa phương, am hiểu về địa bàn và có khả năng tiếp cận với hộ để lập bảng kê.

\*) *Điều tra viên và tổ trưởng*

- ĐTV là lực lượng trực tiếp thực hiện cuộc điều tra, có đủ khả năng thực hiện công việc, có tinh thần trách nhiệm cao, tham gia đầy đủ và có kết quả tham gia tập huấn nghiệp vụ tốt, hiểu văn hóa của người dân tộc thiểu số và am hiểu về địa bàn được phân công thực hiện điều tra. ĐTV cần sử dụng thành thạo máy tính bảng, điện thoại thông minh để thực hiện phiếu điện tử trong điều tra.

- Tổ trưởng điều tra: Là lực lượng trực tiếp quản lý công việc của ĐTV. Tuyển chọn các công chức Văn phòng Thống kê cấp xã hoặc người có khả năng tổ chức làm việc theo nhóm và cam kết dành đủ thời gian để quản lý điều tra viên trong thời gian điều tra tại địa bàn điều tra theo quy định.

\*) *Giám sát viên*: Thành phần bao gồm công chức Chi cục Thống kê và Ban dân tộc huyện hoặc người phụ trách dân tộc cấp huyện.

#### ***b. Tập huấn nghiệp vụ và hướng dẫn sử dụng phần mềm***

- Tham dự lớp Tập huấn nghiệp vụ điều tra tại Cục Thống kê:
- + Lớp tập huấn nghiệp vụ lập bảng kê và GSV: Tháng 5/2024
- + Lớp tập huấn nghiệp vụ và hướng dẫn sử dụng phần mềm thu thập thông tin phiếu hộ và phiếu xã cho ĐTV, tổ trưởng và GSV: Tháng 6/2024

### **2. Công tác điều tra thực địa**

Chi cục Thống kê tổ chức điều tra tại các địa bàn điều tra được chọn, bảo đảm việc thu thập thông tin thực hiện tại đúng hộ được chọn điều tra, đạt yêu cầu chất lượng và thời hạn quy định. Điều tra viên thực hiện thu thập thông tin và hoàn thiện phiếu điện tử.

Chi cục Thống kê phối hợp với UBND xã cung cấp thông tin Phiếu xã theo đúng hướng dẫn của Tổng cục Thống kê.

### **3. Công tác kiểm tra, giám sát**

Nhằm bảo đảm chất lượng của cuộc điều tra, công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện ở tất cả các khâu của cuộc điều tra.

Nội dung kiểm tra, giám sát bao gồm: Kiểm tra, giám sát việc tổ chức các lớp tập huấn, lập bảng kê, thu thập thông tin của đơn vị điều tra, số lượng và chất lượng thông tin do đơn vị cung cấp,...

Hình thức kiểm tra, giám sát: Kiểm tra, giám sát trực tiếp công tác tập huấn, lập bảng kê và thu thập thông tin tại địa bàn; kiểm tra, giám sát trực tuyến trên Trang Web điều hành tác nghiệp.

Để bảo đảm chất lượng thông tin thu thập, công tác kiểm tra giám sát chất lượng phiếu điều tra được thực hiện ngay trong quá trình thu thập thông tin, GSV thường xuyên kiểm tra dữ liệu trên chương trình phần mềm và thông báo đề nghị ĐTV xác minh hoàn thiện phiếu điều tra.

#### **4 Tổ chức thực hiện**

- **Cấp thành phố:** Chi cục Thống kê khu vực Bắc Kạn - Chợ Mới tổ chức thực hiện cuộc điều tra trên phạm vi cấp huyện, theo chỉ đạo, hướng dẫn và phân công của Cục Thống kê.

Tuyển chọn ĐTV và giám sát viên tham gia tập huấn đầy đủ và đảm bảo theo yêu cầu. Triển khai công tác thu thập thông tin tại địa bàn điều tra đảm bảo tiến độ theo đúng quy định của Phương án điều tra;

Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát với hình thức giám sát trực tuyến trên trang web điều hành tác nghiệp và kiểm tra, giám sát trực tiếp công tác thu thập thông tin tại địa bàn; thực hiện công tác nghiệm thu, báo cáo cấp trên đúng thời gian quy định;

Chịu trách nhiệm trước Cục Thống kê về kết quả điều tra và đảm bảo quản lý và sử dụng kinh phí theo đúng quy định.

- **Cấp xã:** Lãnh đạo UBND các xã, phường thực hiện công tác Lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, thông báo đến các thôn, tổ được chọn điều tra trên địa bàn phối hợp, tạo điều kiện giúp đội điều tra hoàn thành tốt nhiệm vụ điều tra, đảm bảo yếu tố trung thực, khách quan, đầy đủ và kịp thời./.

#### **Nơi nhận:**

*Gửi bản điện tử*

- Cục Thống kê (B/c);
- UBND TP (CC phụ trách công tác Dân tộc TP);
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT CCTK.

**Chi Cục trưởng**

**Nguyễn Thị Hồng Vân**

**DANH SÁCH ĐỊA BÀN ĐIỀU TRA THỰC TRẠNG KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA 53 DÂN TỘC THIỂU SỐ NĂM 2024 - Thành phố Bắc Kạn**

STT	Điều tra 53 dân tộc thiểu số				
	Mã huyện	Tên huyện	Mã xã	Tên xã	Tên thôn
A	13	14	15	16	19
1	058	Thành phố Bắc Kạn	01840	Phường Đức Xuân	Tổ 7
2	058	Thành phố Bắc Kạn	01840	Phường Đức Xuân	Tổ 11A
3	058	Thành phố Bắc Kạn	01840	Phường Đức Xuân	Tổ 1 A
4	058	Thành phố Bắc Kạn	01840	Phường Đức Xuân	Tổ 3
5	058	Thành phố Bắc Kạn	01840	Phường Đức Xuân	Tổ 6
6	058	Thành phố Bắc Kạn	01840	Phường Đức Xuân	Tổ 9B
7	058	Thành phố Bắc Kạn	01840	Phường Đức Xuân	Tổ 11B+Tổ 12
8	058	Thành phố Bắc Kạn	01840	Phường Đức Xuân	Tổ 13
9	058	Thành phố Bắc Kạn	01846	Phường Huyền Tụng	Khuổi Dùm- Đơn Tuấn
10	058	Thành phố Bắc Kạn	01846	Phường Huyền Tụng	Xây Dựng + Pá Danh
11	058	Thành phố Bắc Kạn	01846	Phường Huyền Tụng	Nà Pam + Bản Cạu
12	058	Thành phố Bắc Kạn	01846	Phường Huyền Tụng	Bản Vén
13	058	Thành phố Bắc Kạn	01846	Phường Huyền Tụng	Khuổi Lặng + Nà Pài
14	058	Thành phố Bắc Kạn	01846	Phường Huyền Tụng	Tổng Nặng+ Khuổi Pái
15	058	Thành phố Bắc Kạn	01834	P.NT Minh Khai	Tổ 13+Tổ 14
16	058	Thành phố Bắc Kạn	01834	P.NT Minh Khai	Tổ 12
17	058	Thành phố Bắc Kạn	01834	P.NT Minh Khai	Tổ 8
18	058	Thành phố Bắc Kạn	01834	P.NT Minh Khai	Tổ 5
19	058	Thành phố Bắc Kạn	01834	P.NT Minh Khai	Tổ 2+Tổ 3
20	058	Thành phố Bắc Kạn	01834	P.NT Minh Khai	Tổ 17
21	058	Thành phố Bắc Kạn	01843	P.Phùng Chí Kiên	Tổ 7
22	058	Thành phố Bắc Kạn	01843	P.Phùng Chí Kiên	Tổ 5
23	058	Thành phố Bắc Kạn	01843	P. Phùng Chí Kiên	Tổ 8B

24	058	Thành phố Bắc Kạn	01843	P. Phùng Chí Kiên	Tổ 10
25	058	Thành phố Bắc Kạn	01837	Phường Sông Cầu	Tổ 1
26	058	Thành phố Bắc Kạn	01837	Phường Sông Cầu	Tổ 11 B
27	058	Thành phố Bắc Kạn	01837	Phường Sông Cầu	Tổ 18+Tổ 19
28	058	Thành phố Bắc Kạn	01837	Phường Sông Cầu	Tổ 8
29	058	Thành phố Bắc Kạn	01837	Phường Sông Cầu	Tổ 5+Tổ 6
30	058	Thành phố Bắc Kạn	01837	Phường Sông Cầu	Tổ 13
31	058	Thành phố Bắc Kạn	01837	Phường Sông Cầu	Tổ 17
32	058	Thành phố Bắc Kạn	01855	Phường Xuất Hóa	Tổ 3
33	058	Thành phố Bắc Kạn	01855	Phường Xuất Hóa	Tổ 4
34	058	Thành phố Bắc Kạn	01849	Xã Dương Quang	Bản Pên
35	058	Thành phố Bắc Kạn	01849	Xã Dương Quang	Nà Dì
36	058	Thành phố Bắc Kạn	01849	Xã Dương Quang	Phặc Tràng
37	058	Thành phố Bắc Kạn	01852	Xã Nông Thượng	Nà Diều + Nà Chong
38	058	Thành phố Bắc Kạn	01852	Xã Nông Thượng	Nà Vịt
39	058	Thành phố Bắc Kạn	01852	Xã Nông Thượng	Khuổi Cuông
40	058	Thành phố Bắc Kạn	01852	Xã Nông Thượng	Thôm Luông+ Nam Đội Thân